TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2026/QĐCNTTLH	*Q, ngày 09 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, 33, 35 và Điều 36 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ hòa giải thụ lý số 06/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu "*Yêu cầu thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con".*

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị H và anh Bùi Công Ph.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị H và anh Bùi Công Ph;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 01 năm 2026 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Trần Thị H, sinh năm: 1978; CCCD số 044178008468; nơi cư trú: Số nhà 76 Nguyễn Thị Định, TDP Đồng Dương, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị

Người bị kiện: Anh Bùi Công Ph, sinh năm: 1977; CCCD số 042077000497; nơi thường trú: Số nhà 188, đường Nguyễn Huy Tự, TDP 2 Nguyễn Du, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ở hiện tại: Ngõ 142 đường Lê Thành Đồng, TDP 7 Hải Thành, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Bùi Công Ph thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con Bùi Nguyên Đức, sinh ngày 21/10/2007 cho anh Bùi Công Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Trần Thị H không đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị H và anh Bùi Công Ph tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chi phí hòa giải: Chị Huệ và anh Phương không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yều cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Trị;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Quảng Trị;
- UBND phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Quốc Tân